

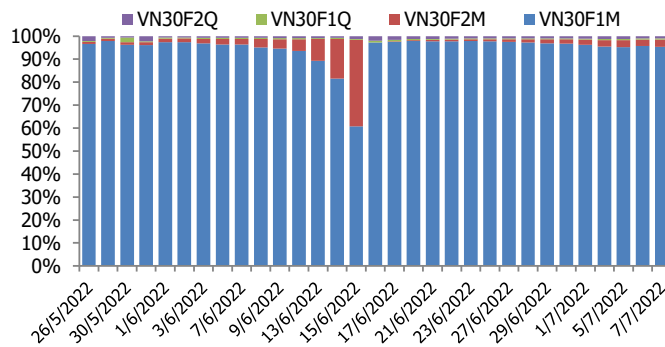
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2207	21/7/2022	14	1225.00	44,640
VN30F2208	18/8/2022	42	1223.40	1,466
VN30F2212	15/12/2022	161	1224.10	246
VN30F2303	16/3/2023	252	1222.20	458

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 5,1 đến 7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 17,29 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng yếu đi so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2207 giảm xuống -4,23 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 cũng giảm xuống -5,83 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm so với phiên liền trước, đạt 320.335 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 07 với 260 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 3.990 hợp đồng.

- Chỉ số Vn-Index đã lấy lại hơn 1/2 số điểm để mất ở phiên hôm qua đồng thời chốt phiên ở phía trên vùng đáy cũ. Thanh khoản thị trường giảm về mức thấp kỷ lục như hồi tháng 11/2020 không phải là trở ngại đối với thị trường lúc này. Sau một phiên giảm mạnh như hôm qua thì độ hồi của giá sẽ là tín hiệu được quan sát đầu tiên. Thanh khoản thấp trong khi chỉ số có phiên hồi mạnh như phiên hôm nay cho thấy áp lực bán đã giảm đi rất đáng kể hoặc có thể là tín hiệu cạn cung. Bên cạnh đó, tín hiệu từ thị trường phái sinh cũng có thể là cơ sở để nhà đầu tư đẩy giá trong phiên hôm nay. Về kỹ thuật, một phiên hồi là chưa đủ dấu hiệu cho thấy xu hướng giảm đã đảo chiều nhưng triển vọng hồi phục của chỉ số sẽ được củng cố trong bối cảnh chứng khoán thế giới đã tăng liền 3 phiên và các kết quả kinh doanh quý 2 của doanh nghiệp niêm yết đang dần lộ diện.

- Thị trường phái sinh vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh và đang test lại vùng đáy cũ. Về kỹ thuật, chỉ số VN30F1M đang trong xu hướng giảm và hoàn toàn chưa thấy tín hiệu đảo chiều. Vùng cân bằng chưa xuất hiện khiến các vị thế Mua chưa chắc chắn, xu hướng giảm chiếm ưu thế nên chiến lược Bán theo đà sẽ được áp dụng ở các nhịp hồi. Do vậy, trong trường hợp nếu giá phục hồi vội vàng, nhà đầu tư có thể xem xét thăm dò lệnh Bán quanh khu vực kháng cự 1227-1230 điểm với mức quản trị rủi ro là 1236 điểm. Trong khi đó, lệnh Mua vào có thể xem xét trong trường hợp giá VN30F1M lùi về mức hỗ trợ mạnh quanh 1200-1208 điểm, đóng cắt lỗ nếu thủng 1186 điểm và hướng đến mục tiêu 1230 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1215-1218 điểm hoặc 1200-1205 điểm). Chiến lược Short sẽ được kích hoạt tại các nhịp hồi phía về kháng cự gần 1227-1230 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

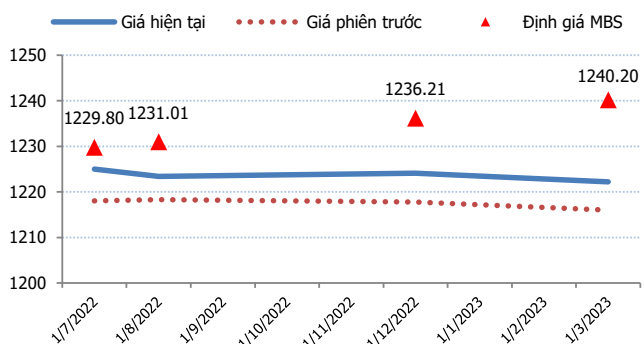
Đối với chiến lược ngắn trung hạn, nắm giữ vị thế Short chốt lời vùng kỳ vọng 1180-1196 điểm, Stoploss nếu vượt 1230 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.6	0.30	-1.9	-1.96
VN30F1Q - VN30F1M	-0.9	-0.20	-0.7	-2.02
VN30F1Q - VN30F2M	0.7	-0.50	1.2	-0.06
VN30F2Q - VN30F1M	-2.8	-2.00	-0.8	-2.74
VN30F2Q - VN30F2M	-1.2	-2.30	1.1	-0.78
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.9	-1.80	-0.1	-0.72

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

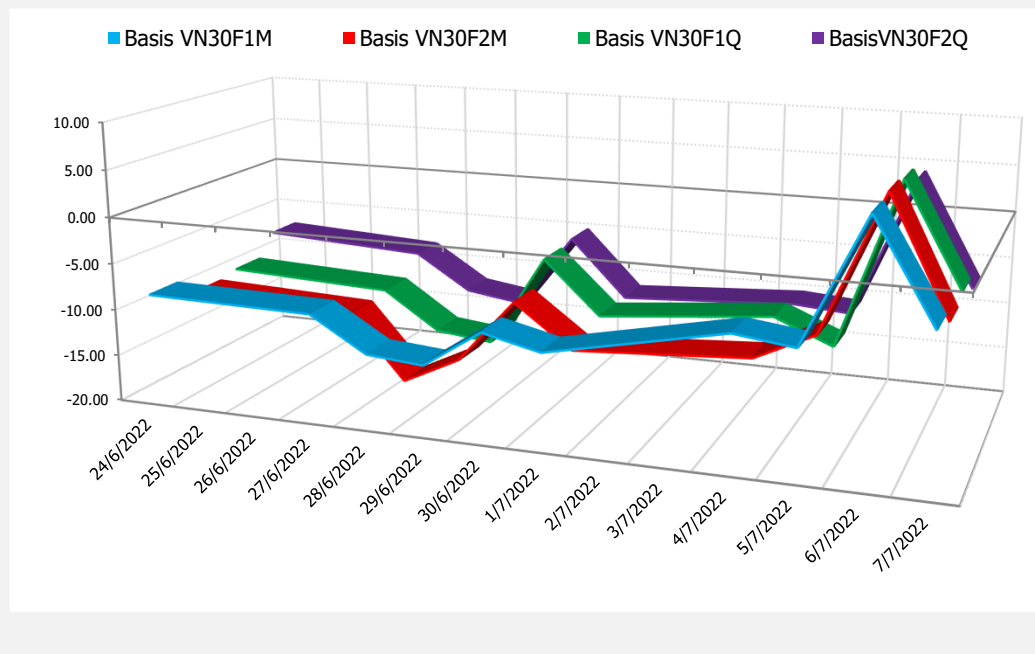


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của VN30F2207 giảm xuống -4,23 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 cũng giảm xuống -5,83 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.

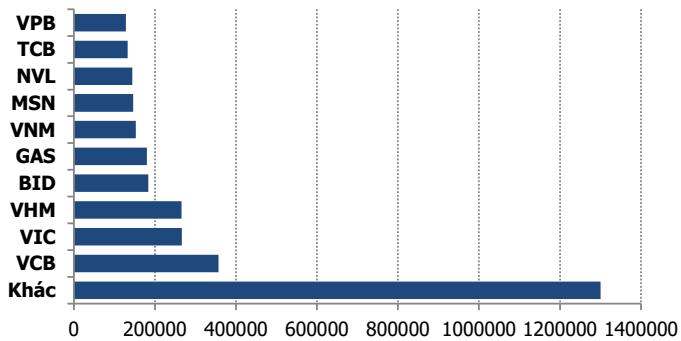
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -2,8 điểm đến +0,7 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208- VN30F2207) giảm đi 1,9 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

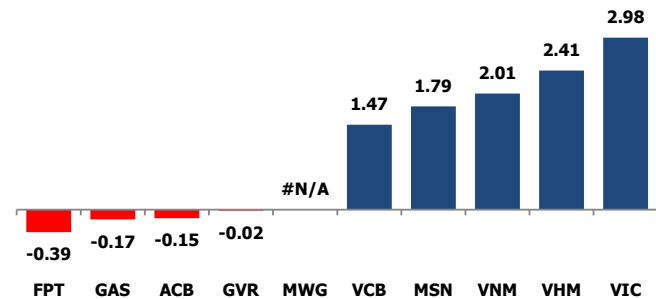


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1166.48	1229.23
Thay đổi	16.87	17.29
%Chg	1.47	1.43
YTD	-22.15	-19.96
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,633.86	3,257.76
P/E	12.67	10.70
P/B	1.96	2.08

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính hồi phục tích cực. Số mã tăng điểm (24) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (4) và 2 mã đứng tham chiếu. VIC và VHM trở thành hai trụ đỡ góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +2,98 điểm và +2,41 điểm; ngoài ra VNM, MSN hay VCB cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 17,29 điểm (+1,43%) lên 1.229,23 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 112,77 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 3.893 tỷ đồng.

Khối ngoại quay lại mua ròng sau 4 phiên bán ròng liên tiếp với 481,57 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VNM (+121 tỷ đồng), VND (+55 tỷ đồng), VCB (+41 tỷ đồng), CTG (+34 tỷ đồng), VHC (+29 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,166.48	1.47	12.67	(22.15)
Dow Jones	31,384.55	1.12	16.98	(13.63)
S&P500	3,902.62	1.50	19.54	(18.12)
Nikkei 225	26,725.94	0.89	19.03	(7.17)
Shanghai	3,364.40	0.27	13.66	(7.57)
DAX	12,843.22	1.97	11.45	(19.15)
Vàng	1,744.95	0.28		(4.61)
Dầu WTI	102.62	(0.11)		36.44

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 04/07/2022			
Thứ Ba - 05/07/2022			
Úc - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng)	0.9%	0.9%	0.9%
Úc - Quyết định lãi suất (Tháng 7)	0.85%	1.35%	1.35%
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp (Tháng 6)	53.1	53.1	53.7
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ (Tháng 6)	53.4	53.4	54.3
Thứ Tư - 06/07/2022			
Anh - PMI xây dựng (Tháng 6)	56.4	55.0	52.6
Mỹ - Chỉ số PMI phi sản xuất của ISM (Tháng 6)	55.9	54.3	55.3
Mỹ - Cơ hội việc làm của JOLTS (Tháng 5)	11.681M	11.000M	11.254M
Thứ Năm - 07/07/2022			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	231K	230K	235K
Canada - Chỉ số PMI Ivey (Tháng 6)	72.0	74.0	62.2
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-2.762M	-1.043M	8.235M
Thứ Sáu - 08/07/2022			
Mỹ - Bảng lương phi nông nghiệp (Tháng 6)	390K	270K	
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp (Tháng 6)	3.6%	3.6%	
Canada - Thay đổi việc làm (Tháng 6)	39.8K	22.5K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng điểm khi Phố Wall nổi dài đà tăng khiếm tốn trước khi công bố báo cáo việc làm quan trọng. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 346,87 điểm (+1,12%) lên 31.384,55 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 1,50% lên 3.902,62 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite cộng 2,28% lên 11.621,35 điểm. S&P 500 đã tăng 4 phiên liên tiếp, ghi nhận chuỗi leo dốc dài nhất từ đầu năm đến nay, theo Bespoke Investment Group. Ngay cả với đà tăng gần đây, S&P 500 vẫn giảm 19% so với mức cao mọi thời đại ghi nhận được hồi tháng 01/2022.
- Giá dầu khởi sắc khi nhà đầu tư quay trở lại tập trung vào tình trạng khan hiếm nguồn cung bất chấp lo ngại về khả năng xảy ra suy thoái toàn cầu. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent tiến 3,9% lên 104,65 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 4,26% lên 102,73 USD/thùng. Về vấn đề nguồn cung, nhà đầu tư đang chuẩn bị đối mặt với sự gián đoạn nguồn cung dầu tại Caspian Pipeline Consortium (CPC), đơn vị bị toà án Nga yêu cầu tạm dừng hoạt động trong 30 ngày.
- Đồng USD treo cao và lợi suất trái phiếu Mỹ tăng mạnh trong bối cảnh Fed đưa ra những cam kết mạnh hơn về việc tăng lãi suất nhằm hạ nhiệt lạm phát tiếp tục khiến giá vàng hôm nay giao dịch ở mức thấp nhất 8 tháng. Giá vàng giao ngay đứng ở mức 1.741,83 USD/Ounce, trong khi giá vàng thế giới giao tháng 8/2022 ở mức 1.739,2 USD/Ounce, giảm 0,5 USD/Ounce trong phiên.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, VHM và VNM là những nhân tố chính đưa chỉ số VN30 quay lại đà tăng điểm. Trong đó, VIC đóng góp +2,98 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.65	28,900	0.35	2.11%	226.643	0.33	7.46	1.48
VIC	Real Estate Management & Development	7.35	69,800	3.41	4.96%	148.539	2.98	#N/A N/A	2.54
TCB	Banks	7.33	37,800	0.53	2.70%	133.951	0.48	6.92	1.36
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.59	83,100	-0.48	1.81%	107.732	-0.39	19.36	4.72
VHM	Real Estate Management & Development	6.28	61,000	3.21	4.63%	124.731	2.41	6.94	2.06
HPG	Metals & Mining	5.91	21,750	1.40	1.64%	233.288	1.00	3.80	1.28
ACB	Banks	5.90	24,150	-0.21	1.66%	60.605	-0.15	7.84	1.69
MWG	Specialty Retail	5.58	64,000	0.00	1.72%	101.96	0.00	18.21	4.19
VNM	Food Products	5.19	73,000	3.25	4.29%	219.672	2.01	16.63	4.74
MSN	Food Products	4.99	103,000	3.00	4.50%	46.004	1.79	14.63	5.31
MBB	Banks	4.44	25,100	0.80	3.47%	163.829	0.43	6.93	1.48
NVL	Real Estate Management & Development	4.29	74,000	0.82	1.23%	126.968	0.43	34.13	3.96
STB	Banks	3.44	22,600	0.44	4.75%	361.358	0.19	10.80	1.20
VCB	Banks	3.34	75,500	3.71	5.30%	92.946	1.47	15.55	3.05
VJC	Airlines	2.98	129,300	1.73	2.13%	78.318	0.62	357.72	4.10
HDB	Banks	2.85	24,000	0.63	1.68%	24.167	0.22	7.46	1.54
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	2.03	116,000	3.57	5.45%	69.151	0.86	21.31	3.51
TPB	Banks	2.03	27,450	1.86	3.56%	39.985	0.45	8.30	1.59
VRE	Real Estate Management & Development	1.93	27,000	3.85	3.05%	64.137	0.88	67.35	1.98
SSI	Capital Markets	1.69	19,100	0.53	2.95%	186.013	0.11	6.72	1.35
CTG	Banks	1.61	26,300	1.74	3.88%	87.761	0.34	10.28	1.30
KDH	Real Estate Management & Development	1.39	35,600	1.57	2.01%	29.269	0.26	20.86	2.40
PDR	Capital Markets	1.19	52,300	0.58	2.15%	61.89	0.08	18.83	4.81
SAB	Food Products	0.94	156,200	2.36	3.17%	8.017	0.27	26.17	4.68
GAS	Gas Utilities	0.77	94,100	-1.77	4.21%	59.161	-0.17	18.42	3.30
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	12,800	0.00	2.77%	127.028	0.00	14.91	1.03
BID	Banks	0.62	36,300	1.97	6.85%	100.536	0.15	16.02	2.12
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.42	39,000	2.09	4.19%	16.232	0.11	20.00	1.94
BVH	Beverages	0.35	55,000	3.77	4.51%	90.705	0.16	21.75	1.88
GVR	Real Estate Management & Development	0.28	20,750	-0.48	3.41%	19.613	-0.02	18.88	1.67

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

KHOẢNG NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn